

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 467/2021/HC-PT

Ngày 10 - 12 - 2021

V/v “*Khiếu kiện Quyết định thu hồi đất,
quyết định bồi thường, hỗ trợ và tái định
cư và quyết định giải quyết khiếu nại*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Y

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hồng Ph

Ông Trần Xuân M

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Ph - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị H- Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 10 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, công khai xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số: 207/2021/HCPT ngày 22 tháng 3 năm 2021 về việc “*Khiếu kiện Quyết định thu hồi đất, quyết định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và quyết định giải quyết khiếu nại*”.

Do có kháng cáo của UBND huyện Phú Quốc đối với bản án hành chính sơ thẩm số 61/2020/HCST ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2761/2021/QĐPT-HC ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, giữa:

- *Người khởi kiện:* bà Trần Thị Ng, sinh năm 1965; địa chỉ: tổ 7, ấp Gành Dầu, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Ng: ông Trần Văn Athuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, (có mặt)

- *Người bị kiện:* UBND huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang và Chủ tịch UBND huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

Người đại diện theo ủy quyền: ông Trần Chiến Th- chức vụ: Phó Chủ tịch.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ kiện, người khởi kiện bà Trần Thị Ng trình bày:***

Năm 1995, bà nhận chuyển nhượng của ông Võ Văn H một thửa đất có diện tích khoảng 14.000m², chiều Ngng theo mé biển 150m, chiều dài tới Suối Giữa 90m, tọa lạc tại tổ 7, ấp Gành Dầu, xã Gành Dầu, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, với giá 300.000đ và một bao gạo. Thửa đất này do ông Võ Văn H khai phá quản lý, sử dụng từ năm 1992, khi bà nhận chuyển nhượng trên đất có trồng một số cây dừa, bà phá bỏ làm nơi phơi cá phân. Trước đó bà phơi cá phân trước nhà ông Đặng Chánh Ngh (Tám Ngh), vì vệ sinh môi trường UBND xã Gành Dầu yêu cầu bà di dời đến nơi khác và bà di dời đến thửa đất nhận chuyển nhượng của ông H vào năm 1997.

Ngày 20/11/2013, UBND huyện Phú Quốc ban hành các Quyết định số 5614/QĐ-UBND thu hồi 7.395,50m² và Quyết định số 5615/QĐ-UBND thu hồi 6.306,70m² đất của bà để thực hiện dự án khu du lịch sinh thái Bãi Dài tại xã Gành Dầu, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

Ngày 26/11/2013, UBND huyện Phú Quốc ban hành Quyết định số 5741/QĐ- UBND bồi thường, hỗ trợ cho bà 151.708.800đ, trong đó, hỗ trợ 80% vật kiến trúc: 151.308.800đ, hoa màu 400.000đ; không bồi thường, hỗ trợ về đất và các khoản khác. Bà không đồng ý với quyết định này nên làm đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND huyện Phú Quốc.

Ngày 07/12/2015, UBND huyện Phú Quốc ban hành Quyết định số 6410/QĐ- UBND điều chỉnh quyết định số 5615/QĐ-UBND ngày 20/11/2013 của UBND huyện Phú Quốc, xác định lại diện tích đất thu hồi là 6.674,7m².

Ngày 18/01/2017, Chủ tịch UBND huyện Phú Quốc ban hành Quyết định số 987/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại của bà, không chấp nhận khiếu nại của bà về yêu cầu bồi thường quyền sử dụng đất diện tích 14.070,2m²; yêu cầu chuyển đổi nghề nghiệp, đào tạo việc làm và bồi thường các vật kiến trúc sau khi kiểm kê, chỉ thống nhất hỗ trợ 40% giá đất rừng sản xuất đối với diện tích 14.070,2m² và 01 nền tái định cư.

Ngày 23/10/2017, UBND huyện Phú Quốc ban hành Quyết định số 9817/QĐ- UBND về việc bổ sung hỗ trợ cho bà số tiền 526.225.500đ (40% giá đất rừng sản xuất) và Quyết định số 9799/QĐ-UBND về việc hỗ trợ cho bà tiền

thuê nhà 25.500.000đ.

Đối với hai khoản tiền trên, bà đã nhận đủ vào ngày 02/11/2017, nhưng vẫn tiếp tục khởi kiện yêu cầu xem xét nguồn gốc quá trình sử dụng đất để được bồi thường, hỗ trợ diện tích bị thu hồi theo đúng quy định của pháp luật. Vì vậy bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết hủy các quyết định sau:

- Quyết định 5614/QĐ-UBND ngày 20/11/2013 của UBND huyện Phú Quốc về việc thu hồi đất đối với bà;

- Quyết định số 6410/QĐ-UBND ngày 07/12/2015 của UBND huyện Phú Quốc về việc điều chỉnh Quyết định 5615/QĐ-UBND ngày 20/11/2013 của UBND huyện Phú Quốc;

- Quyết định số 5741/QĐ-UBND ngày 26/11/2013 của UBND huyện Phú Quốc về bồi thường, hỗ trợ cho bà;

- Quyết định số 987/QĐUBND ngày 18/01/2017 của Chủ tịch UBND huyện Phú Quốc về việc giải quyết khiếu nại của bà.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, đến ngày 16/5/2019 bà có đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện, cụ thể rút lại phần yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 5614/QĐ-UBND ngày 20/11/2013 của UBND huyện Phú Quốc về việc thu hồi đất; Quyết định số 6410/QĐ-UBND ngày 07/12/2015 của UBND huyện Phú Quốc về việc điều chỉnh Quyết định số 5615/QĐ-UBND ngày 20/11/2013 của UBND huyện Phú Quốc về việc thu hồi đất.

****Trong quá trình giải quyết vụ kiện, người bị kiện UBND và Chủ tịch ủy UBND huyện Phú Quốc có ý kiến bằng văn bản tại Công văn số:768/UBND-NCPC ngày 11/2/2019 như sau:***

Nguồn gốc đất có diện tích 14.070,2m² bà Trần Thị Ng đang khiếu nại tại dự án khu du lịch sinh thái Bãi Dài tại ấp Gành Dầu, xã Gành Dầu, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, năm 2001 bà Trần Thị Ng làm đơn xin đất phơi cá khô và được UBND xã Gành Dầu ký tạm giao diện tích 5000m² đất để phơi cá khô, cùng trong năm ông Võ Văn H chỉ đất cho, bà Ng phát dọn thêm diện tích đất còn lại để cất nhà ở, làm nhà kho, sân phơi cá cho đến nay.

Ngày 23/8/2001, UBND xã Gành Dầu ban hành Quyết định số 281/QĐ-UB ,về việc thu hồi đất do chính quyền cấp xã tạm cấp hoặc do đất tự bao chiếm, sang nhượng trái phép mà có của bà Trần Thị Ng và ngày 25/11/2003 UBND huyện Phú Quốc ban hành quyết định số 2563/QĐ-UB về việc buộc

khắc phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra; thu hồi toàn bộ diện tích đất do bà Ng lấn chiếm giao vườn quốc gia quản lý.

Ngày 20/11/2013, UBND huyện Phú Quốc ban hành Quyết định số 5587/QĐ- UB về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án khu du lịch sinh thái Bãi Dài tại xã Gành Dầu, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang. Cùng ngày 20/11/2013, UBND huyện Phú Quốc ban hành các Quyết định số 5614/QĐ-UB và Quyết định số 5615/QĐ-UB về việc thu hồi đất của bà Trần Thị Ng với tổng diện tích 14.070,2m².

Ngày 26/11/2013, UBND huyện Phú Quốc ban hành Quyết định số 5741/QĐ- UBND về việc bồi thường, hỗ trợ cho bà Ng với số tiền 151.708.800đ, trong đó, hỗ trợ 80% vật kiến trúc: 151.308.800đ, hoa màu 400.000đ. Bà Ng không được bồi thường, hỗ trợ quyền sử dụng đất diện tích 14.070,2m² nên bà làm đơn khiếu nại yêu cầu bồi thường quyền sử dụng đất, yêu cầu hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm; yêu cầu đo đạc bồi thường các hạng mục vật kiến trúc sau khi kiểm kê tại dự án khu du lịch sinh thái Bãi Dài tại xã Gành Dầu, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

Ngày 24/02/2014, đoàn xác minh phối hợp với Trung tâm kỹ thuật và Phát triển quỹ đất tỉnh Kiên Giang và các cơ quan chuyên môn của huyện kiểm tra, đo đạc lại các hạng mục vật kiến trúc. Qua kiểm tra các hạng mục vật kiến trúc có phát sinh thêm sau khi kiểm kê đo đạc năm 2007 như sau: Sân xi măng: 1.767,81m², bồn nước xây 10 không nắp: 1 1,43m², sàn gỗ tạp: 10,92m², mái che bạt: 24,03m², mái che tole: 6,52m², nhà T23: 87,36m², nhà T31: 72,5m², nhà T09: 50,96m², nhà C4.13: 31,85m², nhà C4.15: 40,95m², nhà T48: 19,38m², nhà T38 + sàn: 13,02m², nhà T47: 44,59m², nhà T27: 337,25m², đế nhà sấy cá: 50,32m².

Ngày 07/12/2015, UBND huyện Phú Quốc ban hành Quyết định số 6410/QĐ- UBND về việc điều chỉnh quyết định số 5615/QĐ-UBND ngày 20/11/2013 của Chủ tịch UBND huyện Phú Quốc về việc thu hồi đất bà Trần Thị Ng. Nội dung điều chỉnh: Thu hồi diện tích 6.674,7m². Lý do: diện tích đất thu hồi còn thiếu so với hiện trạng. Việc nhà nước không bồi thường quyền sử dụng đất diện tích 14;070,2m² và không xem xét chuyển đổi nghề nghiệp, tạo việc làm cho bà Ng là phù hợp với quy định tại điều 43 Luật đất đai năm 2003; Điều 7 Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về việc

bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Điều 22 Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ và tái định cư. Tuy nhiên, việc bà Ng sử dụng đất làm điểm phoi cá phân và cất nhà ở từ năm 2001 cho đến khi quy hoạch là đủ điều kiện hỗ trợ theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 03/2010/QĐ-UBND ngày 11/02/2010 của UBND tỉnh Kiên Giang.

Việc bà Ng yêu cầu bồi thường vật kiến trúc phát sinh thêm sau khi kiểm kê đo đạc lập phương án bồi thường tại dự án Khu du lịch sinh thái Bãi Dài như đã nêu trên là chưa phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 24 Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ và tái định cư; Điều 2 Bảng quy định đơn giá xây dựng nhà mới ở, công trình xây dựng và các vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Kiên Giang theo Quyết định số 19/2008/QĐ-UBND ngày 08/7/2008 của UBND tỉnh Kiên Giang.

Ngày 18/01/2017, Chủ tịch UBND huyện Phú Quốc ban hành Quyết định số 987/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị Ng. Nội dung không thừa nhận khiếu nại của bà Ng về việc không được bồi thường, hỗ trợ quyền sử dụng đất diện tích 14.070,2m², yêu cầu hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm và yêu cầu bồi thường các hạng mục vật kiến trúc sau khi kiểm kê tại dự án dự án khu du lịch sinh thái Bãi Dài tại xã Gành Dầu, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang. Thống nhất bổ sung Quyết định số 5741/QĐ-UBND ngày 26/11/2013 của ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho bà Trần Thị Ng đối với diện tích 14.070,2m² theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 03/2010/QĐ-UBND ngày 11/02/2010 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc ban hành chính sách hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

Trên cơ sở kết quả giải quyết khiếu nại, ngày 23/10/2017, UBND huyện Phú Quốc ban hành Quyết định số 9817/QĐ-UBND về việc bổ sung hỗ trợ về đất cho bà Ng số tiền 526.225.500đ và Quyết định số 9799/QĐ-UBND về việc hỗ trợ cho bà Ng tiền thuê nhà 25.500.000đ. _

Từ những căn cứ trên, UBND huyện Phú Quốc khẳng định Quyết định số 987/QĐ-UBND ngày 18/01/2017 của Chủ tịch UBND huyện Phú Quốc về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị Ng là đúng quy định của pháp luật.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 61/2020/HCST ngày 28-9-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 143 và khoản 2 Điều 65 Luật tổ tụng hành chính;

Đình chỉ giải quyết phần yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Ng về việc yêu cầu Tòa án hủy các Quyết định số 5614/QĐ-UBND ngày 20/11/2013 của UBND huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang về việc thu hồi đất đối với bà Trần Thị Ng và Quyết định số 6410/QĐ-UBND ngày 07/12/2015 của UBND huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang về việc điều chỉnh Quyết định số 5615/QĐ-UBND ngày 20/11 /2013 của UBND huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang về việc thu hồi đất đối với bà Trần Thị Ng.

Căn cứ khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính;

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 2/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Ng;

- Hủy Quyết định số 5741/QĐ-UBND ngày 26/11/2013 của ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang về việc bồi thường, hỗ trợ đối với bà Trần Thị Ng;

- Hủy Quyết định số 9817/QĐ-UBND ngày 23/10/2017 của ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang về việc bổ sung bồi thường, hỗ trợ đối với bà Trần Thị Ng;

- Hủy Quyết định số 987/QĐUBND ngày 18/01/2017 của Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị Ng;

- Buộc Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang ban hành quyết định bồi thường, hỗ trợ cho bà Trần Thị Ng đối với diện tích đất bị thu hồi 14.070, 2 m² tọa lạc tại ấp Gành Dầu, xã Gành Dầu, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

Ngoài ra, tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/10/2020, UBND huyện Phú Quốc có đơn kháng cáo với nội dung yêu cầu sửa toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, UBND huyện Phú Quốc vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao đề nghị không chấp nhận kháng cáo của Người bị kiện và giữ nguyên bản án số 61/2020/HC-ST ngày 28/9/2020 về việc khiếu kiện Quyết định thu hồi đất, quyết định bồi thường hỗ trợ và tái định cư và quyết định giải quyết khiếu nại của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của Viện kiểm sát, của người khởi kiện, người bị kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Về hình thức đơn kháng cáo của người bị kiện trong hạn luật định nên chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Ngày 12/10/2020 người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc kháng cáo toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm số 61/2020/HC-ST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang. Đối chiếu với bản án sơ thẩm đã xét xử thì thấy:

[1] Về đối tượng khởi kiện: cấp sơ thẩm xác định đúng đối tượng khởi kiện là các quyết định sau:

- Quyết định số 5741/QĐ-UBND ngày 26/11/2013 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang về việc bồi thường, hỗ trợ đối với bà Trần Thị Ng

- Quyết định số 9817/QĐ-UBND ngày 23/10/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang về việc bổ sung bồi thường, hỗ trợ đối với bà Trần Thị Ng;

- Quyết định số 987/QĐ-UBND ngày 18/01/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị Ng

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Căn cứ Điều 116 Luật tố tụng hành chính cấp sơ thẩm xác định còn thời hiệu khởi kiện là phù hợp.

[3] Xét tính hợp pháp và tính có căn cứ của các Quyết định số 5741, 9817 và quyết định 987 được ban hành đúng thẩm quyền.

[4] Về nội dung: năm 1995 bà Trần Thị Ng nhận chuyển nhượng của ông Võ Văn H diện tích khoảng 14.000m² đất, chiều Ngng theo mé biển 150m, chiều dài tới Suối Giữa 90m, tọa lạc tại tổ 7 ấp Gành Dầu, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

Ngày 20/11/2013, Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc ban hành quyết định số 5587/QĐ-UB về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư dự án khu du lịch sinh thái Bãi Dài tại xã Gành Dầu, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên

Giang. Cùng ngày 20/11/2013, Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc đã thu hồi của bà Ng tổng diện tích đất 14.070,2m² nhưng chỉ bồi thường vật, kiến trúc trên đất và hỗ trợ chuyển đổi nghề, và 01 nền tái định cư, không bồi thường về đất. Nay bà Ng khởi kiện yêu cầu hủy các quyết định 5741, 9817 và quyết định 987 của ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc.

[5] Cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ng với những lý do sau:

Thứ nhất, diện tích đất mà Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc tỉnh Kiên Giang thu hồi của bà Ng theo quyết định số 5614 và 5615 ngày 20/11/2013 thì bà Ng đã có quá trình quản lý, sử dụng từ những năm 1995.

Thứ hai, căn cứ công văn số 32/VQG-GDMT&DVMT ngày 22/6/2020 của Vườn quốc gia Phú Quốc xác nhận, ranh giới đất bà Ng sử dụng nằm ngoài ranh rừng phòng hộ và rừng đặc dụng Phú Quốc.

Thứ ba, phía người bị kiện cho rằng bà Ng đã bao chiếm đất rừng và Ủy ban nhân dân huyện đã có quyết định xử phạt và quyết định thu hồi đất vào năm 2001, 2003 nhưng Cơ quan có thẩm quyền không tổ chức thi hành các quyết định này đối với bà Ng và vẫn cho để cho bà Ng mặc nhiên sử dụng. Do đó, điều này chứng tỏ thực tế bà Ng đã sử dụng đất trước ngày 01/7/2004.

Từ những căn cứ trên, có cơ sở khẳng định bà Ng đã sử dụng đất vào mục đích nông nghiệp trước ngày 01/7/2004 mặc dù đất chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng nhưng đủ điều kiện bồi thường, hỗ trợ khi bị thu hồi đất theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 45 Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính Phủ. Do đó việc Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc khi thu hồi đất của bà Ng nhưng chỉ hỗ trợ 80% giá trị vật, kiến trúc, 40% giá đất rừng sản xuất là không đúng quy định của pháp luật, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà Ng cho nên cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện là có căn cứ.

[6] Nhận định của Hội đồng xét xử: xét thấy, cấp sơ thẩm đã xét xử phù hợp theo quy định của pháp luật và tại phiên tòa hôm nay phía người bị kiện kháng cáo nhưng cũng không đưa ra được những chứng cứ khác ngoài những chứng cứ đã được xem xét ở cấp sơ thẩm nên không có căn cứ để chấp nhận đơn kháng cáo của Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc.

Tại phiên tòa ngày hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao đề nghị không chấp nhận đơn kháng cáo của người bị kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Do kháng cáo của người bị kiện không được chấp nhận nên phải chịu tiền án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 241 của Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí

1. Không chấp nhận kháng cáo của Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc;

Giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 61/2020/HC-ST ngày 28/9/2020 về việc khiếu kiện Quyết định thu hồi đất, quyết định bồi thường hỗ trợ và tái định cư và quyết định giải quyết khiếu nại của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

2. Về án phí: Buộc Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn) đồng tiền án phí hành chính phúc thẩm nhưng được khấu trừ theo biên lai thu số 0009427 ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Các thẩm phán

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hồng Ph

Trần Xuân M

Phan Văn Y

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND CC tại TP Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Cục THADS tỉnh Kiên Giang;
- Các đương sự (4);
- Lưu (DTTP 16)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Y